

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST
Ngày 23 – 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Phẫu

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hải Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H1 – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 02/3/1995, tại xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M - sinh năm 1965; con bà: Nguyễn Thị T - sinh năm 1968; đều trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 03/9/2016 phạm tội “trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù tại bản án số 42/2016/HSST ngày 13/12/2016. Ngày 22/10/2016 phạm tội “trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù tại bản án số 03/2017/HSST ngày 17/01/2017. Ngày 10/7/2016 phạm tội “trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù tại bản án số 09/2017/HSST ngày 15/3/2017; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/8/2012 Chủ tịch UBND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” ; “cố ý gây thương tích” và “Cản trở người thi hành công vụ”. Ngày 03/9/2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù. Ngày 22/10/2016 phạm tội “trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù. Ngày

10/7/2016 phạm tội “trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 27 tháng tù. Ngày 04/02/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bắt tạm giam ngày 14/6/2020; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay; Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Việt H2 – tên gọi khác: không; sinh ngày 05/9/1998 tại xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Mạnh H - sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1971; đều trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14/12/2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù.

Bắt tạm giam ngày 14/6/2020; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay; Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị V – sinh năm: 1978.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Thị Kim P – sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

- Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 15/5/2020 Trần Việt H2 rủ Nguyễn Văn H1 cùng trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình đi trộm cắp tài sản, H1 đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại jupiter, màu bạc, BKS: 73D1- 024.51 chở H2 theo hướng Quốc lộ 12A, khi đến cầu Khe mét II thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện H thì H1 dựng xe ở bên đường, rồi cả hai đi bộ vào phía sau nhà của chị Nguyễn Thị V. H1 và H2 phát hiện phía sau nhà chị Vân có một chuồng gà, liền đi vòng ra phía sau nhà, H2 đứng canh giới, còn H1 vào bên trong bắt trộm 06 con gà đưa cho H2 bỏ vào bao tải lác, rồi cả hai đưa gà ra chỗ dựng xe mô tô cất giấu. H1 và H2 tiếp tục đi vào khu vực nhà chị V thấy cửa nhà bếp không đóng, H2 đứng ngoài canh giới, còn H1 đi vào bên trong lấy trộm được một con lợn đất màu vàng rồi đi đến chỗ H2 đứng, H1 đập con lợn đất ra lấy số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi đưa cho H2 cất giữ. H1 và H2 tiếp tục đi ra chuồng gà, H1 trực tiếp vào bắt trộm 07 con gà bỏ vào bao tải lác rồi cả hai đi ra chỗ dựng xe mô tô, H2 bỏ phía trước xe còn H1 ngồi phía sau giữ 06 con gà bắt trộm trước đó. H2 điều khiển xe mô tô chở H1 cùng số gà chiếm đoạt được đến nhà của chị Đoàn Thị Kim Phụng trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình bán cho chị P 13 con gà với

tổng trọng lượng là 18kg với giá 1.800.000đ, chị Phụng trừ đi 1.100.000đ do H2 và H1 nợ chị P trước đó, số tiền còn lại 700.000đ, H2 và H1 lấy tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/2020/KL – HĐĐG ngày 24/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa xác định: Ba (03) con gà trống, tổng trọng lượng 7,2kg, giống gà ta có giá trị tại thời điểm mất là 1.008.000đ (Một triệu không trăm linh tám nghìn đồng); 10 con gà mái, tổng trọng lượng 10,8kg, giống gà ta, có giá trị tại thời điểm mất là 1.512.000đ (Một triệu năm trăm mười hai nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 2. 520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01(Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, bạc Biển kiểm soát: 73D1 – 042.51; Một con lợn đất màu vàng bị vỡ thành ba mảnh riêng biệt và thu giữ 13 con gà tại nhà chị Đoàn Thị Kim P.

Xử lý vật chứng: Ngày 21/7/2020 Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại cho chị Nguyễn Thị V một con heo đất màu vàng bị vỡ thành ba mảnh riêng biệt.

Ngày 15/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa tạm giao 13 con gà cho chị Nguyễn Thị V bảo quản, chờ xử lý; Ngày 12/6/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị V 13 con gà.

Đối với hai bao tải lác mà Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 dùng để đựng số gà nói trên, sau khi bán gà xong, chị Đoàn Thị Kim P đã đốt hai bao tải lác nên không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Phía bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị V và Đoàn Thị Kim P không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Bản cáo trạng số: 31/CT - VKSTH - HS ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 9 đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Việt H2 từ 6 đến 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2020.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Nguyễn Thị T

một xe mô tô biển kiểm soát 73D1 - 042.51. Nhãn hiệu: YAMAHA; số loại: JUPITER, màu sơn đen, bạc, số máy: 148146, số khung: 148144 xe đã qua sử dụng. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu thập được qua đó xác định: Khoảng 01 giờ ngày 15/5/2020 Trần Việt H2 rủ Nguyễn Văn H1 cùng trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình đi trộm cắp tài sản, H1 đồng ý. H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại jupiter, màu bạc, BKS: 73D1- 024.51 chở H1 theo hướng Quốc lộ 12A, khi đến cầu Khe mét II thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện H thì H2 dựng xe ở bên đường, rồi cả hai đi bộ vào phía sau nhà của chị Nguyễn Thị V. H2 và H1 phát hiện phía sau nhà chị V có một chuồng gà liền đi vòng ra phía sau nhà, H2 đứng canh giới, còn H1 vào bên trong bắt trộm cả hai lần được 13 con gà và một con lợn đất màu vàng bên trong có số tiền 100.000đ. Số tiền 100.000đ H1 đưa cho H2 cất giữ còn lại 13 con gà H2 bỏ phía trước 07 con còn 06 con H1 ngồi phía sau giữ. H2 điều khiển xe mô tô chở H1 cùng số gà chiếm đoạt được đến nhà của chị Đoàn Thị Kim P trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình bán cho chị P 13 con gà có tổng trọng lượng là 18kg đã được định giá có giá trị tại thời điểm mất là: 2.520.000đ và 100.000đ mà các bị cáo lấy trong con lợn đất màu vàng. Tổng giá trị tài sản là 2.620.000đ (Hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Do đó có căn cứ để khẳng định các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 31/CT - VKSTH – HS ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tuyên Hóa đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục và làm gương cho người khác.

Trong vụ án này Trần Việt H2 là người khởi xướng đồng thời H2 cũng là người chủ động chuẩn bị phương tiện để chở H1 đi lấy trộm tài sản và đưa đi tiêu thụ. Nguyễn Văn H1 đồng phạm với vai trò là người thực hành tham gia tích cực H1 là người trực tiếp vào chuồng bắt trộm gà và lấy một con heo đất trong đó có 100.000đ của bà Vân.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Việt H2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H1 có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đó là tái phạm vì đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Do các bị cáo có nhân thân xấu trước đó đã phạm tội nhưng không chịu rèn luyện, sửa chữa khuyết điểm mà tiếp tục phạm tội nên việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ hợp lý.

Liên quan trong vụ án này có bà Đoàn Thị Kim P là người được trực tiếp mua số gà mà H1 và H2 trộm cắp đưa đến bán, nhưng bà P không biết số gà này do H1 và H2 trộm cắp mà có. Quá trình điều tra đã được làm rõ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Đoàn Thị Kim P. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một chiếc xe mô tô; một con lợn đất màu vàng bị vỡ thành ba mảnh và 13 con gà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Vân và đã trả lại cho bà Vân gồm 13 con gà và một con lợn đất màu vàng bị vỡ. Còn lại chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo thẩm quyền là một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73D1 – 042.51; nhãn hiệu YAMAHA; số loại: JUPITER, màu sơn đen – bạc; số máy: 148146; số khung: 148144; xe cũ đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã được làm rõ là xe của anh Nguyễn Xuân H con trai của bà Nguyễn Thị T mẹ của Nguyễn Văn H1. Hiện anh H đang đi làm ăn tại Đài Loan trước khi anh H đi làm ăn để chiếc xe mô tô này cho bà Trần quản lý, sử dụng việc H1 tự ý lấy xe mô tô đi thực hiện tội

phạm bà T không biết, vì vậy bà T là người quản lý hợp pháp nên áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Nguyễn Thị T một xe mô tô biển kiểm soát 73D1 - 042.51. Nhãn hiệu: YAMAHA; số loại: JUPITER, màu sơn đen, bạc, số máy: 148146, số khung: 148144 xe đã qua sử dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại bà Nguyễn Thị V và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị Kim P đã nhận lại đúng và đầy đủ số tài sản bị mất không yêu cầu bồi thường do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Văn H1, bị cáo Trần Việt H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Trần Việt H2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2020. Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H1 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Việt H2 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2020. Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Việt H2 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Nguyễn Thị Trần trú tại thôn Đồng Lào, xã Thuận Hóa, Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình: Một xe mô tô biển kiểm soát 73D1- 042.51. Nhãn hiệu: YAMAHA; số loại : JUPITER. Màu sơn: Đen - bạc. Số máy: 148146. Số khung: 148144. Xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe.

Vật chứng này đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận ngày 20/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

4. Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị V và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị Kim P không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do đó buộc bị cáo Nguyễn Văn H1, Trần Việt H2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/9/2020 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- CA huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại; Người bào chữa
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã Ký

Trần Thanh Dân